

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Nhân dân Thành phố
Ngày ký: 12/09/2019
11:16:47 +07:00

Số: 5019 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019

TRUNG TÂM CẤP ĐỀ U 115 HÀ NỘI
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1.230...
Ngày 8 tháng 1 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chỉ tiêu và ban hành kế hoạch thi tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 của thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1918/TTr-SNV ngày 16/8/2019 về việc đề nghị phê duyệt chỉ tiêu và ban hành kế hoạch thi tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển viên chức vào làm việc tại 75 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019 là 4.447 người
(có phụ lục chi tiết kèm theo)
2. Ban hành Kế hoạch thi tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế Hà Nội xây dựng hướng dẫn chi tiết và tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng quy định pháp luật và Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội, Giám đốc Sở Y tế Hà Nội, các cơ quan, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch TT UBND TP: Nguyễn Văn Sửu;
- VP UBND TP: Các PCVP, KGVX, NC, TKBT;
- Lưu: VT, SNV(CCVC).

27479-13



Nguyễn Văn Sửu

KẾ HOẠCH

**Thi tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019**

*(Kèm theo Quyết định số 5019 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2019
của UBND thành phố Hà Nội)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức có trình độ chuyên môn y, dược và chuyên môn khác vào làm việc tại các đơn vị y tế đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đủ cơ cấu và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, khách quan, minh bạch, công bằng và đúng quy định pháp luật.

Tuyển dụng viên chức phải lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu đối với từng vị trí việc làm cần tuyển dụng còn thiếu chỉ tiêu.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu thi tuyển: 4.447 người, trong đó:

- Các chức danh viên chức hạng III (yêu cầu trình độ từ đại học trở lên): 2.142 người;

- Các chức danh viên chức hạng IV (yêu cầu trình độ từ trung cấp trở lên): 2.288 người;

- Các chức danh viên chức áp dụng trình độ từ cao đẳng trở lên: 17 người.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện và tiêu chuẩn

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký thi tuyển vào viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019:

- a) Có quốc tịch Việt Nam, cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký thi tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;
- g) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- h) Những người sau đây không được đăng ký xét tuyển đặc cách và thi tuyển:
 - Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Phiếu đăng ký dự tuyển, thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu vào một vị trí việc làm (*nếu đăng ký thi tuyển vào từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi*), người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu;

- Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan theo thông báo của Sở Y tế Hà Nội để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ...theo yêu cầu để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định;

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định của Sở Y tế hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển;

- Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Giao Sở Y tế Hà Nội thông báo cụ thể.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nội dung, quy trình thi tuyển: Giao Giám đốc Sở Y tế Hà Nội Quyết định theo quy định của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và thông báo cụ thể, chi tiết, công khai tới người đăng ký dự thi.

V. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và ngân sách cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế Hà Nội

Chịu trách nhiệm lựa chọn cách thức tổ chức các phần thi theo quy định của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, xây dựng lịch chi tiết việc tổ chức thực hiện tuyển dụng, công khai kế hoạch, chỉ tiêu thi tuyển theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Quy chế, Nội quy thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm

theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ nội vụ.

- Quyết định phê duyệt và công bố danh sách người đủ điều kiện dự thi.
- Thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức.
- Thành lập Ban Giám sát để giám sát quá trình tổ chức thực hiện thi tuyển viên chức.
- Chỉ đạo kiểm tra phiếu đăng ký đối chiếu hồ sơ gốc của thí sinh trúng tuyển; phối hợp Công an Thành phố xác minh những trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả (nếu có); xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật;
- Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức;
- Đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức cho những trường hợp đủ điều kiện.
- Tổng hợp kết quả tuyển dụng, báo cáo UBND Thành phố qua Sở Nội vụ.
- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng làm việc với người trúng tuyển;

2. Hội đồng thi tuyển viên chức của Sở Y tế

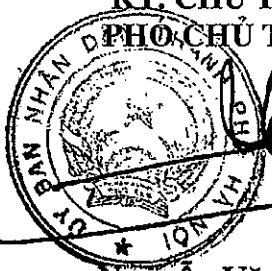
- Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức tuyển dụng theo quy định;
- Trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt nội dung, tài liệu ôn tập, tổ chức ôn tập, tổ chức thi tuyển theo quy định;
- Tổ chức thi tuyển vòng 1 và vòng 2 theo quy định;
- Thông báo điểm thi tuyển viên chức;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền có liên quan đến công tác tuyển dụng;
- Trình Giám đốc Sở Y tế công nhận kết quả tuyển dụng.
- Lập dự toán kinh phí tuyển dụng.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn chi tiết các bước tổ chức thực hiện tuyển dụng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế Hà Nội năm 2019. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, báo cáo về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ) để nghiên cứu, xem xét giải quyết./.

KT. CHỦ TỊCH *nk*
PHÓ CHỦ TỊCH *bn*



Nguyễn Văn Sửu

TỔNG HỢP CHỈ TIÊU THI TUYỂN VIÊN CHỨC Y TẾ NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số: 5019 /QĐ-UBND ngày 42 / 9 /2019 của UBND TP Hà Nội)

| Stt | Đơn vị | Chỉ tiêu tuyển dụng 2019 | Trong đó | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Chỉ chú |
|-----|------------------------------|--------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|--------|--------|--------|------------|------------|------------|--------|--------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|--------|--------|------------|----|--|--|---------|
| | | | V.08.01.03 | V.08.02.06 | V.08.08.22 | V.08.08.23 | V.08.07.18 | V.08.07.19 | V.08.05.12 | V.08.05.13 | V.08.06.15 | V.08.06.16 | V.08.03.07 | 06.031 | 06a031 | 06.032 | V.05.02.07 | V.05.02.08 | V.08.04.10 | 01.003 | 01.004 | V.08.10.29 | V.08.10.28 | V.09.04.03 | V.09.04.02 | V.11.02.06 | V.08.09.25 | V.08.09.26 | 02.007 | 02.008 | V.01.02.02 | | | | |
| | 1 | | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | | | |
| 1 | BV Phụ sản Hà Nội | 80 | 6 | | 3 | 4 | 8 | 7 | 6 | 15 | | 22 | | 2 | | | 4 | | 3 | 3 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | BV Ung Bướu Hà Nội | 62 | 28 | | 2 | 4 | 5 | 6 | 6 | 10 | | | | 2 | | | | | 1 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | BV Mắt Hà Nội | 25 | 7 | | | | | | | | | | | 2 | | 1 | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | BV Mắt Hà Đông | 58 | 16 | | 1 | | 3 | | 8 | 21 | | | | 3 | | | 1 | | 1 | 2 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | BV Đa Liễu Hà Nội | 22 | 5 | | | | 1 | | | 8 | | | | 1 | | | | | 1 | 4 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | BV Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba | 63 | 14 | | 1 | 2 | | | | 39 | | | | | | | | | 3 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | BVĐK Hóc Nai | 21 | 14 | | | | | | | 3 | | | | 1 | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | BVĐK Xanh Pôn | 186 | 51 | | 3 | 6 | 8 | 3 | 33 | 53 | | | | 9 | | 4 | 3 | 1 | 3 | 4 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | BV Thanh Nhân | 178 | 48 | | 5 | 8 | 4 | 10 | 10 | 58 | | 10 | | 10 | | 3 | 2 | 2 | 9 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10 | BVĐK Đống Đa | 68 | 23 | | 1 | 4 | 2 | 6 | | 21 | | | | 2 | | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 11 | BVĐK Hà Đông | 133 | 44 | | 1 | 4 | 4 | 9 | 5 | 39 | | 7 | | 7 | 1 | 2 | 4 | 2 | 3 | 1 | 1 | | | | | | | | | | | | | | |
| 12 | BVĐK Văn Đình | 105 | 31 | | 3 | 3 | 2 | 10 | 7 | 33 | | 6 | | 3 | | 2 | 2 | 2 | 1 | 3 | | | | | | | | | | | | | | | |

| Stt | Đơn vị | Chỉ tiêu tuyển dụng 2019 | Trong đó | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Ghi chú | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|-----|--------------------------------|--------------------------|-------------------|----------------------------------|--------------------|--------------|---------------------|--------------------|---------------------|--------------------|------------------|-----------------|----------------|--------------|-----------------------|------------------------|------------------|-------------------------|---------------------------|-------------|--------|---------|---------------------|----------------------|------------------------------|---------------------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------|---------|-------------------|--------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | Bác sỹ (hàng III) | Bác sỹ y học dự phòng (hàng III) | Dược sỹ (hàng III) | Dược hàng IV | Kỹ thuật y hàng III | Kỹ thuật y hàng IV | Điều dưỡng hàng III | Điều dưỡng hàng IV | Hộ sinh hàng III | Hộ sinh hàng IV | Y sỹ (hàng IV) | Kế toán viên | Kế toán viên cao đẳng | Kế toán viên trung cấp | Kỹ sư (hàng III) | Kỹ thuật viên (hàng IV) | Y tế công cộng (hàng III) | Chuyên viên | Cán sự | | Dân số viên hàng IV | Dân số viên hàng III | Công tác xã hội viên hàng IV | Công tác xã hội viên (hàng III) | Phòng viên (hàng III) | Dinh dưỡng (hàng III) | Dinh dưỡng (hàng IV) | Văn thư | Văn thư trung cấp | Lưu trữ viên | | | | | | | | | | |
| 13 | BVĐK Đức Giang | 85 | 27 | V.08.01.03 | V.08.02.06 | V.08.08.22 | V.08.08.23 | V.08.07.18 | V.08.07.19 | V.08.05.12 | V.08.05.13 | V.08.06.15 | V.08.06.16 | V.08.03.07 | 06.031 | 06a031 | 06.032 | V.05.02.07 | V.05.02.08 | V.08.04.10 | 01.003 | 01.004 | V.08.10.29 | V.08.10.28 | V.09.04.03 | V.09.04.02 | V.11.02.06 | V.08.09.25 | V.08.09.26 | 02.007 | 02.008 | V.01.02.02 | | | | | | | | | | |
| 14 | BVĐK YHCT Hà Nội | 58 | 24 | | 1 | 3 | 1 | 3 | 3 | 3 | 13 | 1 | 1 | | 2 | | 1 | 1 | 1 | 1 | 3 | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15 | BVĐK Đông Anh | 86 | 24 | | 3 | 1 | 2 | 10 | 1 | 1 | 34 | 2 | 2 | | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 | 3 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 16 | BVĐK Quốc Oai | 61 | 25 | | 1 | 1 | 1 | 2 | 5 | 14 | 14 | 6 | 6 | | 1 | | 1 | 1 | 1 | 1 | 3 | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 17 | BVĐK Ba Vì | 76 | 24 | | 4 | 1 | 1 | 11 | 2 | 18 | 18 | 3 | 3 | | | 4 | 2 | 2 | 2 | 1 | 4 | | | | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 18 | BV Phục hồi chức năng | 22 | 3 | | 1 | | | 3 | 4 | | 6 | | | | 1 | | | 1 | 1 | | 2 | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 19 | BV Phổi Hà Nội | 62 | 17 | | | | | | 6 | 1 | 25 | | | | 1 | 1 | | 3 | | | 3 | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 20 | BVĐK Mỹ Đức | 27 | 15 | | | | | | | | 10 | 1 | | | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 21 | BV Tâm thần Hà Nội | 61 | 21 | | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 | 4 | 15 | | | | | | | 2 | 1 | 1 | 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 22 | BV Tâm thần Mỹ Đức | 29 | 11 | | | | | | 2 | | 12 | | | | 1 | | | 1 | 1 | 1 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 23 | BV Tâm thần Ban ngày Mai Hương | 10 | 2 | | | | | | 2 | | 2 | | | | 1 | | | | | | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 24 | BV 09 | 35 | 3 | | | | | | 1 | | 28 | | | | 1 | | | 1 | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 25 | BV Bắc Thăng Long | 51 | 33 | | 1 | | | 1 | 3 | 5 | | | | | 1 | | 1 | 1 | | | 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 26 | BVĐK Thanh Trì | 48 | 22 | | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 3 | 9 | | | | 3 | | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 27 | BVĐK Sóc Sơn | 83 | 30 | | 1 | 5 | 2 | 4 | 2 | 31 | | | | | | 3 | | 2 | 1 | 2 | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 28 | BVĐK Sơn Tây | 90 | 44 | | 1 | 2 | | | 6 | 1 | 20 | | | | 2 | | 2 | 4 | | | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 29 | BV Thận Hà Nội | 31 | 4 | | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 13 | | | | | 2 | | | 1 | 1 | 1 | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

